

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các điều 211, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Trần Gia B**, sinh năm 1997;

Cư trú: 261C khu phố C, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà **Lâm Đoàn Ngọc T**, sinh năm 2000;

Cư trú: 67C1 khu phố C, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Gia B và bà Lâm Đoàn Ngọc T đăng ký kết hôn năm 2023 tại Ủy ban nhân dân Phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Hôn nhân do tự nguyện tìm hiểu. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông B và bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận này của ông B và bà T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: ông B và bà T khai không có.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: ông B và bà T khai không có.

[4] Lệ phí Tòa án: ông B và bà T tự nguyện liên đới chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét thấy: các thỏa thuận trên của của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên ghi nhận. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Gia B và bà Lâm Đoàn Ngọc T thuận tình ly hôn.

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: ông Trần Gia B và bà Lâm Đoàn Ngọc T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: ông Trần Gia B và bà L Đoàn Ngọc T khai không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung: ông Trần Gia B và bà L Đoàn Ngọc T khai không có nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: ông Trần Gia B và bà L Đoàn Ngọc T khai không có nợ chung nên không xem xét.

2. Về lệ phí: lệ phí việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, ông Trần Gia B và bà Lâm Đoàn Ngọc T tự nguyện liên đới chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0007946 ngày 04/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre; (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- UBND Phường 7, thành phố Bến Tre - số 36 ngày 25/10/2023(1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ; VP (4b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thanh Như